

Số: 05/2023/QĐST-HN

Tp. Vinh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v chấm dứt nuôi con nuôi, xác định cha, mẹ cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Cù Quý Nữ** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Lê Thị Thùy Nương**— Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên họp:
Ông Dương Cẩm Hào - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST- HN ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “*chấm dứt việc nuôi con nuôi và xác định con cho cha*” theo Quyết định mở phiên họp số: 123/2023/QĐST-HN ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Người yêu cầu : Ông Hồ Văn Hữu H, sinh ngày 27/11/1979

Địa chỉ: Số G, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Văn C - 1950, bà Nguyễn Thị N - 1950

Cùng địa chỉ: Số I, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Hồ Văn M - 1942, bà Lê Thị B (chết ngày 08/11/2022)

Cùng địa chỉ: Số G, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/9/2023 và yêu cầu sửa đổi bổ sung, anh Hồ Văn Hữu H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh với ông Hồ Văn C, bà Nguyễn Thị N và xác

định con ruột của ông [Hồ Văn M](#) và bà [Lê Thị B](#) vì khi còn nhỏ anh khó nuôi nên cha mẹ ruột anh cho vợ chồng chú ruột là ông [C](#), bà [N](#) làm con nuôi. Khi đó ông [C](#) đi làm giấy khai sinh thì trên giấy khai sinh tên cha mẹ của anh là ông [C](#), bà [N](#), nhưng thực tế cha ruột anh là ông [M](#), bà [B](#) là người chăm sóc, nuôi anh khi còn nhỏ. Sau khi anh được sinh 5,6 năm thì gia đình anh được ra riêng, anh cũng theo cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Nay anh đã trưởng thành và các bên đã thương lượng với nhau và có yêu cầu Tòa án giải việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh với ông [C](#), bà [N](#). Đồng thời đề nghị căn cứ vào xét nghiệm AND để xác định anh là con ruột của ông [M](#), bà [B](#).

Tại phiên họp các đương sự [H](#), [C](#), Năm, [M](#) thống nhất chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi giữa anh [H](#), ông [C](#), bà [N](#), đồng thời yêu cầu xác nhận anh [H](#) là con ruột của ông [M](#), bà [B](#). Các đương sự không có tranh chấp.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong giai đoạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết yêu cầu: Đề nghị áp dụng các Điều 27, 35, 39, 365, 366, 367, 369, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 25, 26 Luật nuôi con nuôi, Điều 89,90,101 Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên bố, chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông [Hồ Văn C](#), bà [Nguyễn Thị N](#) với anh [Hồ Văn Hữu H](#), về xác nhận con cho cha, anh [H](#) và ông [M](#) liên hệ với cơ quan về hộ tịch để thực hiện các thủ tục theo quy định. Anh [H](#) chịu lệ phí theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long nhận định:

[1] Về tố tụng: anh [H](#) yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh với ông [Hồ Văn C](#), bà [Nguyễn Thị N](#). Xác định anh là con ruột của ông [Hồ Văn M](#), bà [Lê Thị B](#) các đương sự có nơi cư trú thuộc địa bàn [thành phố V](#) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại Điều 10 Luật nuôi con nuôi 2010, Điều 29,35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Theo văn bản thỏa thuận chấm dứt nuôi con nuôi ngày 22/8/2023 giữa anh [H](#), ông [C](#), bà [N](#), ông [M](#). Các đương sự đều thống nhất anh [H](#) là con nuôi của ông [C](#), bà [N](#) vì trước đây không hiểu biết quy định pháp luật nên ông [C](#) không đến cơ quan có thẩm quyền để khai báo và làm thủ tục nhận nuôi con nuôi. Đến nay anh [H](#) đã

trưởng thành và các đương sự thống nhất chấm dứt nuôi con nuôi nên chấp nhận yêu cầu của anh H là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi.

- Anh H yêu cầu xác định anh là con của bà Lê Thị B và ông Hồ Văn M căn cứ vào kết quả giám định AND số 3.224-2023/KLGDADN-TTPY ngày 31/8/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố H kết luận ông Hồ Văn M là người cha sinh học của Hồ Văn Hữu H. Bà B chết ngày 08/11/2022, ông M xác định ông và bà B thành hôn nhưng không có đăng ký kết hôn khoản năm 1961, các đương sự có mặt tại phiên họp đều xác định anh H được bà B sinh ngày 27/11/1979 là trong thời kì hôn nhân giữa ông và B, ông cũng thừa nhận anh H là con ruột của ông và bà B do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu xác định bà Lê Thị B là mẹ ruột của anh H là phù hợp theo quy định Điều 88, Khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Đối với yêu cầu xác định ông M là cha ruột của anh H theo trình bày giữa các đương sự, các đương không có tranh chấp nên việc xác định cha cho con giữa anh H, ông M không thuộc thẩm quyền giải của Tòa án. Anh H và ông M liên hệ cơ quan về hộ tịch tại địa phương để thực hiện thủ tục xác định cha cho con theo quy định tại Khoản 1 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình.

Quan điểm của Viện kiểm sát là có cơ sở như phân tích trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi; Điều 88, Khoản 1,2 Điều 101 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 29,35, 39, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi giữa anh Hồ Văn Hữu H với ông Hồ Văn C, bà Nguyễn Thị N.
2. Xác định anh Hồ Văn Hữu H là con ruột của bà Lê Thị B.
3. Anh Hồ Văn Hữu H và ông Hồ Văn M liên hệ cơ quan về hộ tịch tại địa phương để thực hiện thủ tục xác định cha con theo quy định pháp luật.
4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: anh H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) khấu trừ số tiền anh H đã nộp tạm ứng lệ phí theo hai biên lai thu số 0002432 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Anh H đã nộp đủ.

5. Đương sự có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết khi đương sự vắng mặt. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND TP Vĩnh Long: 01b;
- CC THSDS TP Vĩnh Long: 01b;
- Đương sự: 03b;
- Lưu hồ sơ vụ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

CÙ QUÝ NỮ